

SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ SỐ LƯỢNG HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-SGDĐT ngày 11/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc giao năm 2026	Số lượng hợp đồng theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP
		5902	389
I	Các trường THPT, THCS&THPT	5306	302
1	Trường Phổ thông DTNT THPT N'Trang Long	49	0
2	Trường THPT chuyên Nguyễn Du	90	5
3	Trường THPT Lê Duẩn	68	1
4	Trường THPT Cao Bá Quát	79	0
5	Trường THPT Buôn Ma Thuật	182	8
6	Trường THPT Chu Văn An	187	8
7	Trường THPT số 1 Trần Phú	62	5
8	Trường THPT Cư M'Gar	195	1
9	Trường THPT Trần Quang Khải	50	6
10	Trường THPT số 1 Nguyễn Trãi	64	5
11	Trường PT DTNT THPT Đam San	37	10
12	Trường THPT Buôn Hồ	124	1
13	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	55	10
14	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	40	14
15	Trường THPT Phan Đăng Lưu	55	7
16	Trường THPT Ea H'Leo	119	2
17	Trường THPT Võ Văn Kiệt	52	14
18	Trường THPT số 1 Phan Chu Trinh	66	6
19	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	72	9
20	Trường THPT số 1 Nguyễn Trường Tộ	32	16
21	Trường THPT số 1 Phan Bội Châu	79	0
22	Trường THPT số 1 Tôn Đức Thắng	39	9
23	Trường THPT số 1 Nguyễn Huệ	78	6
24	Trường THPT Lý Tự Trọng	43	1
25	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm	156	0
26	Trường THPT Quang Trung	65	1
27	Trường THPT số 1 Phan Đình Phùng	75	0
28	Trường THPT số 1 Nguyễn Thị Minh Khai	40	2
29	Trường THPT số 1 Lê Hồng Phong	65	2
30	Trường THPT số 1 Ngô Gia Tự	87	0
31	Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Bình	50	1
32	Trường THPT Trần Quốc Toản	68	0
33	Trường THPT Trần Nhân Tông	64	0
34	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	39	9

TT	ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc giao năm 2026	Số lượng hợp đồng theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP
35	Trường THPT Việt Đức	89	0
36	Trường THPT Y Jút	98	0
37	Trường THPT Krông Ana	136	0
38	Trường THPT số 1 Phạm Văn Đồng	47	1
39	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	62	3
40	Trường THPT Buôn Đôn	60	5
41	Trường THPT Ea Súp	61	12
42	Trường THPT Ea Rók	38	21
43	Trường THPT Trần Hưng Đạo	42	11
44	Trường THPT Krông Bông	82	3
45	Trường THPT Lắc	69	10
46	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	24	17
47	Trường PT DTNT THPT Phú Yên	35	0
48	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh	82	4
49	Trường THPT Nguyễn Huệ	181	0
50	Trường THPT Ngô Gia Tự	82	1
51	Trường THPT Nguyễn Trường Tộ	56	0
52	Trường THPT Trần Suyền	65	1
53	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	111	0
54	Trường THPT Nguyễn Văn Linh	79	0
55	Trường THPT Lê Trung Kiên	126	0
56	Trường THPT Lê Hồng Phong	92	0
57	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	68	0
58	Trường THPT Phạm Văn Đồng	56	0
59	Trường THPT Trần Phú	62	0
60	Trường THPT Lê Thành Phương	75	5
61	Trường THPT Võ Thị Sáu	49	4
62	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	39	0
63	Trường THPT Phan Bội Châu	65	5
64	Trường THPT Nguyễn Du	52	3
65	Trường THPT Tôn Đức Thắng	27	3
66	Trường THPT Phan Đình Phùng	67	2
67	Trường THPT Phan Chu Trinh	57	7
68	Trường THPT Lê Lợi	64	0
69	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	47	3
70	Trường THCS và THPT Võ Nguyên Giáp	32	5
71	Trường THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân	49	3
72	Trường THCS và THPT Chu Văn An	55	0
73	Trường THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc	32	0
74	Trường THCS và THPT Nguyễn Trung Trực	38	10
75	Trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt	29	4

TT	ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc giao năm 2026	Số lượng hợp đồng theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP
II	Các Đơn vị khác	245	2
76	Trung tâm HTPTGDHN Trẻ Khuyết tật	40	0
77	Trường Trung cấp Đắk Lắk	65	0
78	Trường CĐSP Đắk Lắk	100	1
79	Trung tâm HTPTGDHN Phú Yên	19	1
80	Trường Trung cấp nghề TNDT Phú Yên	21	0
III	Các Trung tâm GDNN-GDTX	351	85
81	Trung tâm GDNN-GDTX Buôn Ma Thuột	17	2
82	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Búk	8	2
83	Trung tâm GDNN - GDTX Ea H'leo	16	12
84	Trung tâm GDNN-GDTX M'Drắk	13	9
85	Trung tâm GDNN-GDTX Buôn Hồ	67	14
86	Trung tâm GDNN-GDTX Ea Kar	24	2
87	Trung tâm GDNN - GDTX Krông Ana	16	2
88	Trung tâm GDNN-GDTX Buôn Đôn	10	10
89	Trung tâm GDNN-GDTX Ea Súp	13	7
90	Trung tâm GDNN - GDTX Krông Pắc	81	10
91	Trung tâm GDNN-GDTX Sông Hinh	19	0
92	Trung tâm GDNN-GDTX Tuy An	34	12
93	Trung tâm GDNN-GDTX Tây Hòa	13	2
94	Trung tâm GDNN-GDTX Phú Hòa	15	1
95	Trung tâm GDNN-GDTX Đông Hòa	5	0